SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC VĨNH THẠNH
Số: 311 /YCBG-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Thạnh, ngày 07 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị, vật dụng, công cụ dụng cụ phục vụ Khám sức khỏe Nghĩa vụ Quân sự năm 2026

Kính gửi: Các cơ sở kinh doanh hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế

Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Thạnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị, vật dụng, công cụ dụng cụ phục vụ khám sức khỏe nghĩa vụ Quân sự năm 2026.

Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Thạnh, số 283 quốc lộ 80, ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

Thông tin liên hệ của bộ phận chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Thạnh, số 283 quốc lộ 80, ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại 02923641130.

Cần cung cấp thông tin liên hệ: 0949343079 Võ Văn Quốc Toàn

Thời gian tiếp nhận báo giá từ 13h00 ngày 07/10/2025 đến 15h00 ngày 15/10/2025

Các báo giá nộp sau thời gian trên sẻ không được xem xét.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá 90 ngày kể từ ngày 15/10/2025

(Đính kèm danh mục hàng hóa)

Trân trọng.

Nơi nhận:
-Như kính gửi;
-Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC VĨNH THẠNH

Trần Đình Nam

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC VĨNH THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 311/YCBG-TTYT ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Thạnh)

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Quy cách	Ghi chú
I.Hóa chất Sinh hóa				
1	Hóa chất xét nghiệm định lượng Glucose	ml	R1: 10 x 44 mL/Hộp	
2	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ ALT/GPT	ml	R1:6 x 44 mL,R2: 6 x 11 mL/Hộp	
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ AST/GOT	ml	R1:6 x 44 mL,R2: 6 x 11 mL/Hộp	
4	Thuốc thử định lượng nồng độ UREA	ml	R1: 5 x 44 mL,R2: 5 x 11 mL/Hộp	
5	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CREATININE	ml	R1: 5 x 44 mL,R2: 5 x 11 mL/Hộp	
6	Chất hiệu chuẩn thông số xét nghiệm sinh hóa	ml	Hộp 4 x 3 mL	
7	Chất chứng nội mức bình thường	ml	Hộp 4 x 3 mL	
8	Chất chứng nội mức bệnh lý	ml	Hộp 4 x 3 mL	
9	Bóng đèn máy sinh hóa TC Matric	Cái		
II. HÓA CHẤT HUYẾT HỌC 5 THÀNH PHẦN BẠCH CẦU (ĐẶT MÁY 24 THÔNG SỐ)				
1	Diluit-Sys	ml	Thùng/20L	

2	Lyse-sys-SLS	ml	Thùng/5L	
3	Lyse-sys-4DL	ml	Thùng/5L	
4	Dye-sys-4DS	ml	42mlx3/Hộp	
5	Probe- Cleaner	ml	100ml/Chai	
6	Chất nội kiểm huyết học	ml	Hộp/9ml	
III. Các loại test nhanh định tính				
1	HBsAg	Test		Làm định tính virus viêm gan B
2	Test 4 trong 1 (MOP/AMP/MET/THC)	Test		Định tính Ma túy tổng hợp nước tiểu
3	HIV	Test		Làm HIV
4	Anti HCV	Test		Định tính Virus viêm Gan C
5	Que nước tiểu 11 thông số	Que	Hộp/100 que	Máy Cybow 11
IV. Vật tư y tế tiêu hao				
1	Ống nghiệm trắng	Ống		
2	Ống Heparin	Ống		
3	Ống EDTA	Ống		
4	Đầu col Xanh	Bịt		
5	Bơm tiêm 3cc(……)	Cái		
6	Băng keo	Cuộn	2.5cm x 5m	
7	Lọ Đưng nước tiểu	Lọ	50ml	
8	Cồn 70 độ	Lít	Chai 1 lít có vòi	
9	Gòn Y tế	Bịt	(Bịt 1kg)	(đã chia viên)
10	Bọc đưng gác vàng	Kg	30 lit	
11	Hộp hủy kim	Cái		
12	Găng tay y tế(size M,S)	Hộp	50 đôi hộp	

13	Que đè lưỡi	Hộp	100 que/hộp	Nha, Tai mũi họng sử dụng
14	Banh mũi	Cái	Nhựa sử dụng 1 lần	Khám tai, mũi họng
15	Gel điện tim, siêu âm	Chai	500ml	
26	Khẩu trang y tế 3 lớp	Hộp		
27	Giấy in nhiệt máy khúc xạ Thermal paper 55cm	Cuộn		
28	Thước soi bóng đồng tử TT Glasses	Bộ	Bộ thước gồm 2 thanh(1 thanh màu đen, một thanh đỏ	
29	Đèn pin bút soi tai mũi họng, mắt Camelion (ánh sáng vàng)	cái		
30	Máy huyết áp	Bộ	Bộ kèm ống nghe	
31	Máy SpO2 (kẹp tay)	Cái		
32	Giấy In nhiệt Siêu âm	Cuộn	UPP-110s	
34	Kính lúp soi da	Cái		
35	Cân sức khỏe y tế	Cái	Cân cơ học	
36	Pin 3A	Cặp	Sử dụng cho đèn otoscop	
37	Pin 2A	Cặp	Sử dụng cho đèn otoscop	
38	Pin đèn clar	Bộ	Sử dụng cho đèn clar đội đầu	Khám tai mủi họng
39	Giấy ghi điện tim	Cuộn	Giấy điện tim 3 cần (sọc cam) 63 * 30	
40	Đèn pin khám bệnh	Cái	Đèn pin sử dụng trong y tế	